

Bản án số: 26/2024/HS-ST
Ngày 12-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M
TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Huân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vi Văn Thụy và ông Vàng Văn Toàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Văn Nam, Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên.

- Người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần: Bà Vi Tố Uyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện VKSND huyện M, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Đức, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên.

Trong ngày 12 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên. Tòa án nhân dân huyện M xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Sùng A C, sinh năm 1998, tại huyện M, tỉnh Điện Biên.

Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKKHKT: Bản M, xã H, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Chỗ ở: Bản X, xã C, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: 9/12.

Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Sùng Xế S, sinh năm 1973; Con bà: Giàng Thị C, sinh năm 1975.

Bị cáo có vợ Thào Thị M, sinh năm 2000 và 01 con sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17/11/2023, tạm giam từ ngày 26/11/2023 đến ngày xét xử, có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Sùng A C:** Ông Lý A C, sinh năm 1977, trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 17/11/2023, Sùng A C mang theo 300.000 đồng đi bộ từ nhà ở bản Xà Quế, xã C, huyện M, tỉnh Điện Biên đến khu vực bản Đoàn Kết, xã C, huyện M, tỉnh Điện Biên tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, bị cáo gặp và giao dịch mua được 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Mông bị cáo không rõ lai lịch. Mua được ma túy, bị cáo cầm ở tay trái rồi đi bộ quay về nhà. Hồi 12 giờ 25 phút cùng ngày, bị cáo đi về đến khu vực bản Xà Quế, xã C, huyện M, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an huyện M phối hợp với Công an xã C phát hiện, bắt quả tang bị cáo đang tàng trữ một gói Heroine được gói trong mảnh ni lông màu xanh có khối lượng 0,75 gam.

Cáo trạng số 06/CT-VKSMN ngày 26/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo Sùng A C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên phạt bị cáo Sùng A C từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự về xử lý vật chứng của vụ án.

Áp dụng Điều 136/BLTTHS; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện M tỉnh Điện Biên và Luận cứ bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ phạm tội:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 12 giờ 30 phút ngày 17/11/2023 bút lục 01, 02 chứng minh bị cáo Sùng A C bị bắt khi đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công

tác Công an huyện M phối hợp với Công an xã C đã tạm giữ của bị cáo 01 gói ni lông màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng, nghi là Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, và niêm phong vật chứng gửi giám định hồi 16 giờ 30 phút ngày 17/11/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M bút lục số 15 thì khối lượng vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Sùng A C là 0,75 gam nghi Heroine gửi toàn bộ đi giám định.

Kết luận giám định số 1611/KL-KTHS ngày 24/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên bút lục số 17 đã kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Sùng A C là 0,75 gam. Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Sùng A C gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định và bao bì niêm phong cũ, mảnh ni lông màu xanh.

Kết quả tranh tụng tại phiên tòa cho thấy bị cáo Sùng A C có tội. Bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân. Chứng cứ xác định bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo được thực hiện bằng lỗi cố ý trực tiếp, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Sùng A C có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

[2] Về tính chất mức độ phạm tội:

Khối lượng Heroine thu giữ của Sùng A C là 0,75 gam. Khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ ở trong khoảng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam. Tính chất mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và phải chịu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

[3] Về nhân thân của bị cáo:

Bị cáo Sùng A C sinh sống tại xã C, huyện M, tỉnh Điện Biên. Bị cáo là người nghiện ma túy nhiều năm và chưa từ bỏ được. Đây là nguyên nhân chính bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối chiếu các quy định tại khoản 1 của Điều 52 Bộ luật hình sự thì bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Nhận định trên đây là cơ sở để chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên và Người bào chữa áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Gia đình bị cáo cung cấp Huân chương kháng chiến Hạng Ba mang tên ông Sùng Phái Súa là ông nội bị cáo. Đối chiếu theo tinh thần hướng dẫn tại Nghị quyết 01/2000/NQ-HĐTP ngày 04/8/2000 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án

nhân dân Tối cao thì chứng cứ gia đình bị cáo cung cấp không được áp dụng làm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xem xét và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo nhưng vẫn phải nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cai nghiện ma túy đồng thời cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về hình phạt bổ sung:

Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, tài sản trong gia đình không có gì giá trị, bị cáo không giữ chức vụ gì trong xã hội, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Sùng A C.

[8] Về vật chứng: Vật chứng là 0,75 gam Heroine, gửi toàn bộ đi giám định và được hoàn lại lại 0,46 gam cùng 01 bao bì niêm phong cũ, 01 mảnh ni lông màu xanh không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ do vậy Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí HSST cho bị cáo theo quy định tại Điều 136/BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[11] Các vấn đề khác: Nguồn gốc ma túy bị thu giữ bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không rõ lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Nhé không đủ cơ sở để xác minh làm rõ đối tượng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Sùng A C** phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo **Sùng A C 01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 17/11/2023.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,46 gam Heroine, 01 bao bì niêm phong cũ, 01 mảnh nilon màu xanh là vật chứng còn lại sau giám định. Vật chứng được đựng trong 01 gói niêm phong bằng phong bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng hồi 15 giờ 25 phút ngày 26/01/2024 giữa Công an huyện M và Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

4. Án phí: Áp dụng Điều 136/BLTTHS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho bị cáo Sùng A C.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Sùng A C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 12/3/2024.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện M;
- Nhà tạm giữ Công an huyện M;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện M;
- Bộ phận HSNV Công an huyện M;
- Cơ quan THAHS Công an huyện M
- Chi cục THADS huyện M;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Mạnh Huân